TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ TỈNH NAM ĐỊNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2023/HS-ST
Ngày 16 -8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Chung

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Phương Thủy - Thư ký Toà án nhân dân TPNĐ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân TPNĐ, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2023/TLST-HS ngày 21-7-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2023/QĐXXST-HS ngày 02-8-2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Chiến T, sinh năm: 1981; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 4, phường Tây S, thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Hùng K và bà Nguyễn Thị Kim D; vợ: Vũ Thị N (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/10/2002, Công an phường Bắc S, thị xã Tam Đ (nay là thành phố Tam Điệp), tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 29/3/2003, Công an thị xã Tam Đ (nay là thành phố Tam Đ), tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bản án số 74/HSST ngày 13/8/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; bản án số 21/2007/HSST ngày 15/5/2007, Tòa án nhân dân thị xã Tam Đ (nay là thành phố Tam Đ), tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 30/6/2013, Công an phường Tây S, thị xã Tam Đ (nay là thành phố Tam Đ), tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 06/12/2013, UBND thị xã Tam Đ (nay là thành phố Tam Điệp), tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng tại trung tâm chữa bệnh Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Ninh Bình; bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023, đến ngày 30/4/2023

chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TPNĐ; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/4/2023, tổ công tác Công an xã Lộc A, TPNĐ làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng công ty Bao Bì, thuộc đường Văn C, xã Lộc A, thành phố Nam Định phát hiện Trần Chiến T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, T thả từ trong tay phải xuống đất 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Chiến T.

Bản kết luận giám định số 646/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ giấy màu trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,151 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Chiến T khai nhận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 21/4/2023, T bắt xe khách từ thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình đến cầu vượt Lộc A, TPNĐ, tỉnh Nam Định, rồi đi bộ đến khu vực ngã tư đường Văn C, Giải Phóng, thuộc xã Lộc A, TPNĐ gặp 1 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. T cầm gói Heroine ở tay phải rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 175/CT-VKSND-TPNĐ ngày 20-7-2023 Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ truy tố Trần Chiến T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Chiến T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và khai nguyên nhân bị cáo phạm tội do bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Chiến T về tội danh và điều luật như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Chiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Chiến T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TPNĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] *Về tội danh*:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/4/2023, Trần Chiến T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,151 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực cổng công ty Bao Bì, thuộc đường Văn C, xã Lộc A, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định,

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tnag; kết luận giám định, lời khai người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Chiến T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung tăng nặng:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

4.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Chiến T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Hình phạt chính:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy về hình phạt cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trong khung đã truy tố với mức án

nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố.

[5] *Hình phạt bổ sung*:

Xét bị cáo Trần Chiến T tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng*: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] *Án phí Hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo Trần Chiến T bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Chiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Chiến T 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21-4-2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong 01 phong bì niêm phong số 646/KL-KTHS.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-7-2023 giữa Công an TPNĐ và Chi cục thi hành án Dân sự TPNĐ).

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Chiến T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Trần Chiến T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPNĐ;
- Công an TPNĐ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Mai Anh